

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 2499 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 10 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án: Nhà ở xã hội Ecohome Nhơn Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận đầu tư Dự án Nhà ở xã hội Ecohome Nhơn Bình;

Căn cứ Quyết định số 2818/QĐ-UBND ngày 14/8/2019, Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 08/01/2020, Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 544/BC-SKHĐT ngày 04/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội Ecohome Nhơn Bình như sau:

1. Thông số thiết kế, cơ cấu căn hộ và quy mô dân số:

a) Thông số thiết kế:

- Diện tích sàn xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 130.668,8m², gồm:

+ Diện tích sàn xây nhà chung cư: 112.601,2m².

+ Diện tích sàn xây dựng nhà phố liên kế thương mại: 14.986m².

+ Diện tích sàn Trường học đa cấp: 3.081,6m².

Tổng diện tích sàn sử dụng ở cho nhà ở xã hội: 83.426,6m².

- Số lượng căn hộ:

+ Nhà chung cư: 1.473 căn.

+ Nhà liên kế: 50 căn.

- Cơ cấu căn hộ:

+ Nhà chung cư: Được xác định cụ thể tại giai đoạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh Thiết kế cơ sở), đảm bảo phù hợp với số lượng căn hộ chung cư Nhà ở xã hội là 1.473 căn.

+ Nhà liên kế kinh doanh thương mại: 50 căn.

- Diện tích khu sinh hoạt cộng đồng: 1.222m².

- Diện tích để xe: Khoảng 13.992m².

b) Quy mô dân số: Khoảng 3.588 người.

2. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Quý I/2019 đến Quý IV/2019.

- Giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng: Quý I/2020 đến Quý I/2025, cụ thể:

+ Xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng Block NOXH 01, NOXH 05 và Toàn bộ Hạ tầng kỹ thuật: Quý I/2023.

+ Khởi công xây dựng Block Chung cư NOXH 02; NOXH 03 và NOXH 04: Quý IV/2023; Xây dựng hoàn thành Quý I/2025;

+ Khởi công xây dựng dãy Nhà liên kế 50 căn: Quý III/2024; Xây dựng hoàn thành Quý I/2025;

+ Khởi công xây dựng Trường học đa cấp: Quý III/2024; Xây dựng hoàn thành Quý I/2025;

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng toàn bộ dự án: Quý II/2025.

Chủ đầu tư phải đầu tư xây dựng đồng bộ công trình hạ tầng kỹ thuật trước khi đưa dự án vào sử dụng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để sớm hoàn thành dự án và đi vào hoạt động; tổ chức lập các thủ tục để hoàn chỉnh lại hồ sơ dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành; thực hiện tính toán lại giá bán, giá cho thuê, cho thuê mua căn hộ chung cư theo quy định, trường hợp giá tính lại cao hơn giá trước đây đã được UBND tỉnh chấp thuận thì giữ nguyên theo giá đã được phê duyệt trước đây, trường hợp thấp hơn so với giá đã được phê duyệt trước đây thì phải áp dụng theo giá tính toán lại theo quy định.

2. Giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, UBND thành phố Quy Nhơn theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm phối hợp, kiểm tra, giám sát và thực hiện các thủ tục có liên quan đến chủ trương điều chỉnh của dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch UBND thành phố Quy

Nhơn, Nhà đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K1, K14.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tụ Công Hoàng